

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vân Văn Kiều và ông Đèo Văn Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 04/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N V K**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh năm 19..; Nơi sinh: ..; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản A, xã B, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: ..; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: ..; Trình độ học vấn: ..; Con ông N V T, đã chết và con bà V T T, đã chết; Gia đình có ..chị em, bị cáo là con thứ .. trong gia đình; Vợ: H T T, sinh năm 19..; con: Có .. con, con lớn nhất đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 20..; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại quyết định số 53/UBKTThU ngày 29/3/2024 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Lai Châu.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/01/2024 đến ngày 25/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/01/2024 N V K đi bộ từ nhà ở bản A, xã B, thành phố Lai Châu lên khu vực bản Hồng Thu, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ để mua H về sử dụng. Khi đi qua trạm y tế xã Lán Nhì Thàng khoảng 50 mét thì K có nhìn thấy 01 người đàn ông, không rõ lai lịch khoảng 25

tuổi đang ngồi ở vệ đường. K có lại gần hỏi và mua của người này 01 gói Heroin được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh đốt một đầu với giá là 300.000 đồng. K có mở ra xem và thấy có 02 cục Heroin màu trắng. K có nhặt thêm 01 mảnh bìa carton màu nâu sẫm gói gấp lại 01 cục Heroin rồi cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc, cục Heroine còn lại K gói lại bằng mảnh nilon màu xanh và dùng bật lửa đốt túm một đầu cho vào chiếc giày bên phải K đang đeo rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi K đi đến công trạm y tế xã Lân Nhì Thành thì gặp tổ công tác Công an xã Lân Nhì Thành đang làm nhiệm vụ, tổ công tác tiến hành kiểm tra và K đã tự ý giao nộp 02 gói Heroin mà K đang cất giấu trên người.

Bản kết luận số 05/KL – GDV ngày 19/01/2024 của giám định viên Trần Văn Hiệu thể hiện 02 gói chất bột, màu trắng thu giữ của N V K có tổng khối lượng là 0,44 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 186/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1 và M2) gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphin, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo N V K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về nội dung bản kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 14 đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: 17 giờ 00 phút, ngày 18/01/2024, tại khu vực bản Hồng Thu, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, N V K đã có hành vi cất giấu ở túi áo ngực bên trái 01 gói Heroin và giấy bên phải đang đi 01 gói Heroin có tổng khối lượng là 0,44 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N V K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Chính vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có cơ sở, được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo đã từng công tác, phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam sau đó nghỉ hưu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trong quá trình công tác được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, Huân chương quân kỳ quyết thắng, Huân chương chiến công hạng ba. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng bằng khen, các cấp tặng 20 giấy khen và huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị án dụng khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo là chưa phù hợp. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo có vợ hiện tại đang làm ruộng, bị cáo đã nghỉ hưu thu nhập, cuộc sống khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,44 gam Heroine, đã trích 0,17 gam Heroine đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, số Heroine còn lại sau giám định là 0,27 gam; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh bìa caton màu nâu sẫm, các vỏ phong bì niêm phong cũ đã mở được niêm phong, 01 bật lửa ga màu xanh, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, vật chứng có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với người thanh niên khoảng 25 tuổi đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 18/01/2024, do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này, việc mua bán giữa bị cáo và người thanh niên nêu trên chỉ có bị cáo và người thanh niên biết, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106; các Điều 135, 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo N V K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo N V K 01 năm 02 tháng tù, khấu trừ thời gian 06 ngày tạm giữ (Từ ngày 19/01/2024 đến ngày 25/01/2024). Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 01 năm 01 tháng 24 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh bìa caton màu nâu sẫm, các vỏ phong bì niêm phong cũ đã mở, 01 bật lửa ga màu xanh.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi Cục THADS huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá